TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 267/2019/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự số 262/2019/TLST - HNGĐ ngày 23/5/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trịnh Xuân H, sinh năm 1976. HKTT: Số N, Đại lộ B, Tổ O, Khu Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1986. HKTT: Số N, Đại lộ B, Tổ O, Khu Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 22/5/2019, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị H đoàn tụ. Tuy nhiên, ông H và bà H vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên việc hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự thống nhất giao cháu Trịnh Nguyễn Thanh H, sinh ngày 14/8/2006 cho ông Trịnh Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trịnh Nguyễn Thanh T, sinh ngày 13/11/2014 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị Tòa án giải quyết..

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày ban hành quyết định này, giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 23/02/2006 do Ủy ban nhân dân xã TL, huyện T, tỉnh Thanh Hóa cấp cho ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Trịnh Xuân H được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Trịnh Nguyễn Thanh H, sinh ngày 14/8/2006; bà Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Trịnh Nguyễn Thanh T, sinh ngày 13/11/2014. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trịnh Xuân H và bà Nguyễn Thị H mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0033977 ngày 23/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND xã TL, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tấn